TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST Ngày: 27-3-2023 V/v: Tranh chấp "Ly hôn"	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Lê Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Khắc Hiếu và ông Lương Công Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Lê Trúc Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Vào ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2022/TLST-HNGĐ ngày 10/02/2023 về tranh chấp *"Ly hôn"*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/QĐXX-ST ngày 09/3/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Võ Thị Kim H, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: khu phố N6, Phường C, thành phố T, Phú Yên.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hoàng N, sinh năm: 1977;

Địa chỉ: khu phố N6, phường C, thành phố T, Phú Yên.

Nguyên đơn, bị đơn đều vắng mặt (đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Võ Thị Kim H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và ông Nguyễn Hoàng N tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên vào năm 2007. Trước đó, tôi và ông N đã đăng ký kết hôn lần 1 nhưng sống được 01 thời gian thì ông N trai gái về đánh đập tôi nên chúng tôi đã ly hôn. Sau đó khoảng 03 năm, chồng tôi lại quay về, tôi tha thứ nên đã đăng ký kết hôn lại vào năm 2007 như hiện nay. Sau khi đăng ký kết hôn lại chồng tôi vẫn tiếp tục tái phạm, nên mẹ

con tôi bỏ đi làm ăn xa, vợ chồng không còn chung sống từ năm 2018 cho đến nay. Nay thấy mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không có hạnh phúc nên tôi làm đơn xin được ly hôn với ông N để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chúng tôi có một con chung là Nguyễn Hoàng Bảo P, sinh ngày 21/3/2000. Hiện con đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 06/3/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Hoàng N trình bày:* Tôi (N) và chị Võ Thị Kim H tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên vào năm 2007. Trước đó, tôi và chị H đã đăng ký kết hôn lần 1 nhưng sống được 01 thời gian thì chúng tôi đã ly hôn vào năm 2003 tại Toà án nhân dân huyện Phú Hoà (do lúc đó tôi còn hộ khẩu ở huyện Phú Hoà). Sau đó, chúng tôi quay lại và đã đăng ký kết hôn lại vào năm 2007 như hiện nay. Từ năm 2007 cho đến năm 2018 chị H đi làm ăn xa, vợ chồng không còn chung sống với nhau nhưng vợ chồng vẫn hạnh phúc. Cách đây khoảng 01 năm, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn bắt nguồn từ phía chị H, do tôi bệnh tim nên chị H không muốn gánh nặng nên chị mới làm đơn xin ly hôn tôi. Nhưng tôi thống nhất đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị H, để chị H có cuộc sống khác.

- Về con chung: Chúng tôi có một con chung là Nguyễn Hoàng Bảo P, sinh ngày 21/3/2000. Hiện con đã trưởng thành nên tôi không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà giải quyết.

Toà án nhân dân thành phố Tuy Hoà đã tiến hành hoà giải nhưng không được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt và đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Xét nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn bà Võ Thị Kim H và bị đơn ông Nguyễn Hoàng N tự nguyện tìm hiểu và đi đến kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên vào năm 2007, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn như đương sự trình bày. Vợ chồng đã không còn sống chung từ năm 2018 cho đến nay. Nay thấy mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống không hạnh phúc nên nguyên đơn làm đơn xin ly hôn với bị đơn. Xét thấy: Nguyên đơn đi làm ăn xa từ năm 2018, vợ chồng không còn sống chung với nhau từ đó đến nay, không còn ai quan tâm đến ai, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặc dù, bị đơn trình bày nguyên nhân dẫn đến ly hôn là

do bị đơn bị bệnh nên nguyên đơn mới xin ly hôn nhưng bị đơn cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn được ly hôn với bị đơn.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Bảo P, sinh ngày 21/3/2000. Hiện con đã trưởng thành nên các bên không yêu cầu giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 59 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Kim H.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Kim H được ly hôn ông Nguyễn Hoàng N.

- Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Bảo P, sinh ngày 21/3/2000, đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Nguyên đơn bà Võ Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0007925 ngày 10/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Viện KSND thành phố Tuy Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Tuy Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã H, P;
(Giấy CNKH số 156, ngày 24/12/2007)
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Lê Mai

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Khắc Hiếu **Lương Công Hạnh** **Trần Lê Mai**